

Số: 137/2025/QĐST-DS

Hoài Nhơn, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

+ Nguyên đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1949

Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

+ Bị đơn: Vợ chồng ông Trần Đức K, sinh năm 1950

bà Lâm Thị Thanh M, sinh năm 1952

Địa chỉ: Số nhà C, Đường L, khu phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng ông Trần Đức K bà Lâm Thị Thanh M phải liên đới trả cho bà Bùi Thị T số tiền 173.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và tiền tạm ứng án phí:

+ Vợ chồng ông Trần Đức K bà Lâm Thị Thanh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông bà là người cao tuổi nên được miễn nộp.

+ Khi thụ lý vụ án, bà Bùi Thị T là người cao tuổi, được miễn nộp tạm ứng án phí nên không xem xét việc trả lại tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hồng Hoàng**